

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TMA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TMA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMA TRADE INVESTMENT PRODUCTION AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TMA INTRAPRO .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109841321

3. Ngày thành lập: 02/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, Số 18 Khúc Thừa Dụ, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0389929691

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống khí y tế	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm: Đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các tòa nhà, xây gạch và đặt đá; - Lợp mái bao phủ tòa nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy: máy dệt, may, da giày; thiết bị giặt là, vắt, sấy công nghiệp, thang máy, cầu thang tự động, thiết bị bếp công nghiệp, thiết bị làm sạch công nghiệp; - Mua bán các nồi hơi, bình chịu áp lực; - Cung cấp hệ thống khí y tế;	4659(Chính)
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh;	4669

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
18.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
19.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
20.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú Chi tiết: - Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo (kể cả loại bằng da lông) và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt; - Nhận và trả đồ giặt cho khách hàng; - Giặt chăn, ga, gối đệm, màn, rèm cho khách hàng, kể cả dịch vụ nhận, trả tại địa chỉ do khách yêu cầu; - Giặt là, hấp, sấy, tiệt trùng đồ vải và dụng cụ y tế; - Sửa chữa hoặc thực hiện các thay thế đơn giản (ví dụ đính lại khuy, thay fecmotuy...) quần áo và hàng dệt khác khi giặt là cho khách hàng.	9620
21.	Lập trình máy vi tính	6201
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
24.	Quảng cáo	7310
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Tư vấn lắp đặt hệ thống khí y tế	7490
27.	Cho thuê xe có động cơ	7710
28.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	In ấn	1811
33.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

34.	Sao chép bản ghi các loại	1820
35.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại Chi tiết: Chế tạo các nồi hơi, bình chịu áp lực	2512
36.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
38.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
39.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; các thiết bị văn phòng bằng kim loại; cửa an toàn, két, cửa bọc sắt, túi đựng nữ trang; thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp, hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gấp lại được; các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; các chi tiết được làm từ dây: gậy gai, dây rào dậu, vỉ, lưới, vải; đinh hoặc ghim; đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; các sản phẩm ssinh vít, bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như: Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng; - Sản xuất các chi tiết kim loại khác; Dụng cụ cuộn tóc kim loại, ô cầm tay kim loại, lược.	2599
40.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
41.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
42.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
43.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
44.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
45.	Sản xuất đồng hồ	2652
46.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
48.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
49.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
50.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
51.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210

52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường và kinh doanh bất động sản)	5510
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
54.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; xây dựng, thiết bị văn phòng	7730
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
57.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
58.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
59.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240
60.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Sửa chữa các nồi hơi, bình chịu áp lực	3311
61.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
62.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
63.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
64.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
65.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa dây, đòn bẩy, buồm, mái che; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hóa, các thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự	3319
66.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
67.	Xây dựng nhà để ở	4101
68.	Xây dựng nhà không để ở	4102
69.	Xây dựng công trình điện	4221
70.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
71.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
72.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
73.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

74.	Phá dỡ	4311
75.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
76.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
77.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đồ nội thất, đồ dùng gia đình	4759
78.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế, chỉnh hình	4772

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 400.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM MAI PHƯƠNG	Phòng 1214, Tòa Nhà CT5-DN3, Khu Đô Thị Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	40,000	091575040	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	40,000		

2	ĐẶNG XUÂN THẮNG	Phòng 3732, Tòa Nhà HH1B, Khu Đô Thị Mới Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.000	1.400.000.000	35,000	090880505	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	140.000	1.400.000.000	35,000		
3	ĐẬU NGỌC HIỆP	Số 15 Hẻm 175/42/30 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	25,000	091870814	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM MAI PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 29/06/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 091575040

Ngày cấp: 18/04/2012

Nơi cấp: Công an Tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ thường trú: *Tổ 11, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 1214, Tòa Nhà CT5-DN3, Khu Đô Thị Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội